

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 836/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Lăk, ngày 08 tháng 04 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo  
Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ  
năm 2015 và giai đoạn 2016-2020

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ, về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ, về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-BNV ngày 03/4/2012 của Bộ Nội vụ, về việc ban hành Kế hoạch triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Công văn số 297/BNV-ĐT ngày 15/01/2015 của Bộ Nội vụ, về việc bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2015 thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 156/TTr-SNV ngày 01 tháng 04 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, năm 2015 và giai đoạn 2016-2020”.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Hiệu trưởng

trưởng Chính trị tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

*Nơi nhận:* uqb

- Bộ Nội vụ (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (y\_ b) 90

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

## KẾ HOẠCH

**Bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định 1956/QĐ-TTg  
của Thủ tướng Chính phủ, năm 2015 và giai đoạn 2016-2020  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 836/QĐ-UBND  
ngày 08/04/2015 của UBND tỉnh)**

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 (phân đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã); Quyết định số 294/QĐ-BNV ngày 03/4/2012 của Bộ Nội vụ, về việc ban hành Kế hoạch triển khai bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012 – 2015; Công văn số 297/BNN-ĐT ngày 15/01/2015 của Bộ Nội vụ, về việc bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2015 thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, năm 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý điều hành phát triển kinh tế - xã hội và chủ trương xây dựng nông thôn mới, theo chức danh vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu của công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực thi công vụ cho cán bộ, công chức xã trên địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu:** Việc bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ năm 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 tạo sự chuyển biến sâu sắc về mặt chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng; nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã đủ tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức, đủ trình độ, bản lĩnh lãnh đạo, quản lý và thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ở xã.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý hành chính, quản lý, điều hành kinh tế - xã hội và thực thi công vụ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG

#### 1. Đối tượng bồi dưỡng:

Cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã của 152 xã trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk.

## **2. Nội dung bồi dưỡng:**

a) Bồi dưỡng các chức danh chuyên trách Đảng, đoàn thể xã:

Kiến thức, kỹ năng cơ bản về tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở xã trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết trong công tác Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội ở xã; các kiến thức khác có liên quan.

b) Bồi dưỡng các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

Kiến thức cơ bản về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và tổ chức, hoạt động của hệ thống chính trị ở xã; Kiến thức và kỹ năng trong hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các kiến thức khác có liên quan.

c) Bồi dưỡng cho công chức Văn phòng – thống kê:

Kiến thức về nghiệp vụ văn thư lưu trữ; nghiệp vụ thống kê; Nghiệp vụ quản trị văn phòng và văn hóa công sở, công tác thanh niên; các kiến thức khác có liên quan.

d) Bồi dưỡng cho công chức Tư pháp - hộ tịch:

Kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật; Quản lý nhà nước về công tác tư pháp xã, thị trấn; Một số vấn đề về xử lý vi phạm hành chính ở xã, phường, thị trấn; Phổ biến, giáo dục pháp luật ở xã và các kiến thức khác có liên quan.

e) Bồi dưỡng cho công chức Tài chính - Kế toán:

Kiến thức tổng quan về Tài chính xã; Quản lý thu ngân sách và thu tài chính khác của xã; Quản lý chi ngân sách và thu tài chính khác của xã; Quản lý tài chính dự án do xã làm chủ đầu tư; Quản lý tài sản nhà nước tại xã và các kiến thức khác có liên quan.

f) Bồi dưỡng cho công chức Văn hóa - Xã hội:

Kiến thức quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp), an toàn lao động, người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội và các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch; các kiến thức khác có liên quan.

g) Bồi dưỡng cho công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường:

- Kiến thức tổng quan về ngành xây dựng và quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn xã; Quy hoạch xây dựng trên địa bàn xã; Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã; Quản lý hạ tầng kỹ thuật và môi trường trên địa bàn xã; Công tác thanh kiểm tra; xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; giải quyết khiếu

nại tố cáo về xây dựng trên địa bàn xã;

- Kiến thức quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở xã: Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất và thu hồi đất; Sử dụng và chỉnh lý Bản đồ địa chính; Đăng ký, thống kê đất đai và quản lý hồ sơ địa chính; Thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường ở cơ sở;

- Một số chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước về nông nghiệp, nông thôn; Quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp xã; Quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế trên địa bàn cấp xã; Hội nhập quốc tế trong nông nghiệp, nông thôn;

h) Bồi dưỡng cho Trưởng Công an xã:

Kiến thức về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật và các kiến thức khác có liên quan.

i) Bồi dưỡng cho Chỉ huy trưởng quân sự xã:

Kiến thức về dân quân tự vệ, quốc phòng toàn dân, nghĩa vụ quân sự và các kiến thức khác có liên quan.

k) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức xã:

Kiến thức Tin học cơ bản; Tin học văn phòng; Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Mạng và khai thác thông tin trên mạng; Phần mềm mã nguồn mở.

**3. Đội ngũ giảng viên và giáo trình bồi dưỡng:**

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 294/QĐ-BNV ngày 03/4/2012 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012-2015.

**4. Số lượng, thời gian và địa điểm mở lớp:**

4.1. Năm 2015: Ngoài việc tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức và Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020”; còn tổ chức thêm các lớp theo Đề án 1956/QĐ-TTg, gồm :

- Số lượng: Tổ chức 04 lớp cho khoảng 400 học viên. Gồm: 01 lớp bồi dưỡng cho công chức văn phòng thống kê; 01 lớp bồi dưỡng cho công chức tư pháp - hộ tịch; 02 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách về kỹ năng công nghệ thông tin.

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

#### 4.2. Giai đoạn 2016-2020:

Tổng số lớp học dự kiến mở giai đoạn 2016-2020 là: 50 lớp với số lượng: 5.000 lượt cán bộ, công chức xã; cụ thể như sau:

##### a) Năm 2016:

- Số lượng: Tổ chức 10 lớp cho khoảng 1.000 học viên. (Gồm: 04 lớp bồi dưỡng cho cán bộ đảng, đoàn thể; 02 lớp bồi dưỡng cho công chức Tài chính – Kế toán; 04 lớp Bồi dưỡng cho công chức về kỹ năng công nghệ thông tin).

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

##### b) Năm 2017:

- Số lượng: Tổ chức 10 lớp cho khoảng 1.000 học viên. (Gồm: 04 lớp bồi dưỡng cho cán bộ HĐND và UBND; 02 lớp bồi dưỡng cho công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; 04 lớp Bồi dưỡng cho công chức về kỹ năng công nghệ thông tin).

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

##### c) Năm 2018:

- Số lượng: Tổ chức 10 lớp cho khoảng 1.000 học viên. (Gồm: 04 lớp bồi dưỡng cho cán bộ Đảng, đoàn thể; 02 lớp bồi dưỡng cho công chức Văn hóa xã hội; 04 lớp Bồi dưỡng cho công chức về kỹ năng công nghệ thông tin).

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

##### d) Năm 2019:

- Số lượng: Tổ chức 10 lớp cho khoảng 1.000 học viên. (Gồm: 04 lớp bồi dưỡng cho cán bộ HĐND và UBND; 02 lớp bồi dưỡng cho công chức Chỉ huy trưởng quân sự; 02 lớp bồi dưỡng cho Trưởng công an; 02 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ về kỹ năng công nghệ thông tin).

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

##### e) Năm 2020:

- Số lượng: Tổ chức 10 lớp cho khoảng 1.000 học viên. (Gồm: 04 lớp bồi

dưỡng cho cán bộ Đảng, đoàn thể; 02 lớp bồi dưỡng cho công chức Văn phòng thông kê; 04 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ, công chức về kỹ năng công nghệ thông tin).

- Thời gian: thời gian bồi dưỡng: 05 ngày; thời gian tổ chức trong Quý III và Quý IV.

- Địa điểm: Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

## 5. Kinh phí tổ chức:

### a) Nội dung chi:

Căn cứ Thông tư số 139/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các văn bản hiện hành của nhà nước.

Dự toán kinh phí cho 01 lớp bồi dưỡng, có số lượng 100 học viên là: 100 triệu đồng; để chi các nội dung sau:

- Chi thù lao giảng viên; phụ cấp tiền ăn giảng viên; chi phí đưa, đón, bố trí nơi ở cho giảng viên.
- Chi tài liệu học tập theo nội dung chương trình khoá học cho học viên.
- Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc.
- Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi tập trung học.
- Chi thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập.
- Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi; hội đồng xét kết quả; chi lê khai giảng, bế giảng.
- Chi nước uống phục vụ lớp học.
- Chi in và cấp chứng chỉ.
- Các khoản chi khác để phục vụ trực tiếp lớp học và quản lý, điều hành lớp học.

b) Tổng kinh phí bồi dưỡng năm 2015 và giai đoạn 2016-2020 là:

$$54 \text{ lớp} \times 100.000.000 \text{ đ/lớp} = 5.400.000.000 \text{ đồng}$$

(Năm tỷ bốn trăm triệu đồng).

Trong đó:

- Năm 2015 là: 400 triệu đồng. (Số kinh phí này Trung ương đã cấp cho tỉnh và được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 06/3/2015 về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và Kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2015).

- Giai đoạn 2016-2020 là: 5 tỷ đồng.

c) Nguồn kinh phí:

Do ngân sách Trung ương hỗ trợ hàng năm từ Đề án “Đào tạo nghề cho

lao động nông thôn đến năm 2020” theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ (phần đào tạo cán bộ, công chức xã).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Sở Nội vụ:**

a) Chủ trì phối hợp với Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài chính; Trường Chính trị tỉnh và các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức xã theo đúng Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Chủ trì, thống nhất với các cơ sở đào tạo về chương trình bồi dưỡng hàng năm và chuẩn bị tài liệu bồi dưỡng hàng năm.

b) Tiến hành ký kết hợp đồng với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ tư cách pháp nhân, năng lực, điều kiện theo quy định của Nhà nước để tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo kế hoạch, kinh phí chương trình, nội dung bồi dưỡng đã xác định; đảm bảo hiệu quả sử dụng kinh phí và chất lượng đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu của Đề án 1956/QĐ-TTg.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Đề án 1956/QĐ-TTg cho Bộ Nội vụ và UBND tỉnh biết và chỉ đạo.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch nguồn vốn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ xã theo Đề án 1956/QĐ-TTg đúng quy định.

**3. Sở Tài chính:** Thẩm định kinh phí, lập thủ tục cấp phát kinh phí và thanh quyết toán các lớp bồi dưỡng theo quy định.

#### **4. Trường Chính trị tỉnh, các Sở, ban, ngành:**

Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai các lớp bồi dưỡng theo quy định. Cử các giảng viên, báo cáo viên có kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã theo Đề án 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015.

#### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

Phối hợp với Sở Nội vụ cử cán bộ, công chức xã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo đúng đối tượng, nội dung và số lượng chỉ tiêu phân bổ bồi dưỡng hàng năm.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh giải quyết./.